

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **671** /UBND-TNMT
V/v chuẩn bị hồ sơ và báo cáo phục
Đoàn Kiểm tra Sở Tài nguyên-MT.

Yên Thế, ngày **20** tháng 7 năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên-MT, Văn phòng HĐND và UBND huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

Thực hiện Thông báo số 102/TB-TNMT ngày 20/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đất đai tại các huyện, thành phố. Để chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ Đoàn Kiểm tra, Chủ tịch UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các ngành liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện ngay các nội dung sau:

1. UBND các xã, thị trấn xây dựng báo cáo theo đề cương và biểu mẫu (có đề cương và biểu mẫu chi tiết kèm theo); chuẩn bị các văn bản, tài liệu liên quan và các điều kiện khác phục vụ cho buổi làm việc tại đơn vị. Báo cáo của các xã, thị trấn gửi về UBND huyện (qua phòng Tài nguyên và Môi trường) **trước ngày 27/7/2018** để gửi Đoàn Kiểm tra Sở theo yêu cầu.

- Về nội dung kiểm tra:

+ Việc thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 25/11/2017 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh;

+ Việc thực hiện các nội dung chỉ đạo tại văn bản số 2047/UBND-TN ngày 26/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Đối tượng và thời gian kiểm tra: UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; thời gian kiểm tra bắt đầu từ 01/8/2018 (Lịch kiểm tra chi tiết từng xã Đoàn Kiểm tra sẽ thông báo sau).

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tổng hợp, xây dựng báo cáo chung và chuẩn bị hồ sơ, tài liệu liên quan của huyện phục vụ Đoàn Kiểm tra.

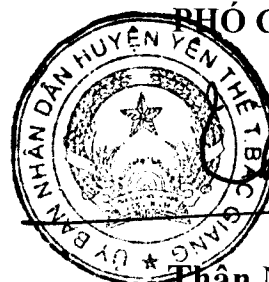
3. Văn phòng HĐND và UBND huyện chuẩn bị phòng họp, mời các thành phần liên quan dự buổi làm việc và chuẩn bị các điều kiện khác phục vụ Đoàn Kiểm tra./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng TN&MT huyện;
- Phòng NN&PTNT huyện;
- LĐVP, CVTH.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Thân Minh Sâm

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tình hình quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn xã, thị trấn
(Kèm theo Công văn số /UBND-TNMT ngày /7/2018)

I. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực đất đai

- Đánh giá công tác tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh:
+ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai.

+ Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 25/11/2016 về dồn điền, đổi thửa xây dựng cánh đồng mẫu trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2017-2018.

+ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch về tập trung chỉ đạo và tăng cường biện pháp thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ, gia đình, cá nhân trên địa bàn.

+ Công văn số 2047/UBND-TN ngày 26/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh, xử lý vi phạm trong công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn.

- Đánh giá công tác tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của huyện:

+ Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 27/4/2017 của UBND huyện về dồn điền, đổi thửa xây dựng cánh đồng mẫu trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2018.

+ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 10/10/2017 của UBND huyện về tổ chức thực hiện rà soát, cấp GCNQSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân theo Chỉ thị 04/CT-UBND.

+ Công văn số 681/UBND ngày 10/7/2017 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường.

+ Công văn số 1060/UBND-TNMT ngày 29/9/2017 của Chủ tịch UBND huyện về tăng cường biện pháp thực hiện cấp GCNQSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân.

+ Thông báo số 92-TB/HU ngày 06/10/2017 kết luận của Thường trực Huyện ủy tại Hội nghị giao ban ngày 06/10/2017.

+ Thông báo số 152/TB-UBND ngày 12/10/2017 của Chủ tịch UBND huyện kết luận Hội nghị triển khai Chỉ thị 04/CT-UBND.

+ Công văn số 405/UBND-TNMT ngày 14/5/2018 của Chủ tịch UBND huyện về đẩy nhanh tiến độ cấp GCNQSDĐ đối với hộ gia đình, cá nhân.

- Tình hình ban hành văn bản của xã, thị trấn để triển khai thực hiện những nội dung quản lý đất đai tại địa phương (nêu rõ từng văn bản; kết quả triển khai).

II. Kết quả thực hiện những nội dung cụ thể

1. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở theo Chỉ thị số 04

- Việc thực hiện cấp giấy chứng nhận theo Chỉ thị 04: UBND các xã, thị trấn triển khai như thế nào (thành lập BCĐ; xây dựng và triển khai kế hoạch;

công tác tuyên truyền, vận động; rà soát các trường hợp vướng mắc; xét duyệt; lập hồ sơ đề nghị cấp GCNQSDĐ;...).

- Tổng hợp kết quả đạt được (theo biểu mẫu chi tiết số 01 đính kèm).
- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.
- Giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

2. Về công tác dồn điền đổi thửa (Đối với những xã thực hiện dồn điền, đổi thửa)

- Công tác chỉ đạo; xây dựng kế hoạch, phương án để triển khai thực hiện.
- Tổng hợp kết quả (theo biểu mẫu chi tiết số 02, 03 đính kèm).
- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.
- Giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

3. Công tác quản lý đất công ích

- Việc bố trí kinh phí để đầu tư cho công tác thống kê, rà soát, quản lý đất công ích trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Thống kê, rà soát đất công ích đến từng thôn, bản, phố theo từng năm, để trong năm 2019 hoàn thành việc lập hồ sơ quản lý đất công ích trên địa bàn theo Thông báo kết luận số 136/TB-UBND ngày 25/5/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Thực hiện việc rà soát từng trường hợp đang sử dụng đất công ích và các hợp đồng cho thuê đất công ích của UBND các xã, thị trấn. Phải xác định rõ vị trí, diện tích cho thuê, thời gian sử dụng đất. Việc ký, ký lại hợp đồng thuê đất đối với những trường hợp chưa ký hoặc đã ký nhưng không đúng theo quy định (*sai thẩm quyền, chưa xác định rõ vị trí, diện tích, thời gian sử dụng*). Nêu số lượng hợp đồng đã ký mới, số hợp đồng ký lại tương ứng với diện tích đất.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất công ích. Đã xử lý bao nhiêu trường hợp vi phạm; hình thức xử lý.

- Tổng hợp kết quả (theo biểu mẫu chi tiết số 04 đính kèm).
- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.
- Giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

4. Việc thực hiện các nội dung Công văn số 2047/UBND-TN ngày 26/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh

- Việc rà soát các chủ đầu tư đã xây dựng công trình nhưng chưa hoàn thiện hồ sơ, thủ tục về đất đai, môi trường.

- Việc kiểm tra các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành về lĩnh vực đất đai, xử lý tồn tại (nếu có).

- Kết quả triển khai các nội dung khác thuộc thẩm quyền trong Công văn số 2047/UBND-TN;.....

- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.
- Giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

III. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị nêu cụ thể theo từng lĩnh vực.

Biểu số 01: TỔNG HỢP KẾT QUẢ CẤP GCN ĐẤT Ở ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP TÔN TẠI, VƯỞNG MẮC ĐẾN THÁNG 7/2018
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Công văn số /UBND-TNMT ngày tháng 7 năm 2018)

TT	Tên thôn, bản, phố	Các trường hợp tôn tại, vướng mắc		Kê khai đăng ký						Cấp giấy chứng nhận					
		Số trường hợp	Diện tích (ha)	Đã kê khai đăng ký			Chưa kê khai đăng ký			Đã cấp		Chưa cấp			
				Số trường hợp	Diện tích	Tỷ lệ %	Số trường hợp	Diện tích	Tỷ lệ %	Số trường hợp	Diện tích	Số trường hợp	Diện tích		
1															
2															
3															
4															
5															
6															
7															
8															
9															
10															
Tổng cộng															

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Biểu số 02: TỔNG HỢP KẾT QUẢ CẤP GCN SAU DÒN ĐIỆN, ĐỔI THỬA THÁNG 7 NĂM 2018
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Công văn số /UBND-TNMT ngày tháng 7 năm 2018)

TT	Tên thôn, bản, phố	Diện tích theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 27/4/2017	Kết quả đã thực hiện	Tiến độ đo đạc, cấp GCN QSD đất sau dôn điện, đổi thửa													
				Đo đạc (ha)			Giấy chứng nhận (giấy)						Số hồ sơ đang lập	Tương ứng với diện tích (ha)			
				Diện tích cần đo đạc, cấp GCN	Diện tích đã được đo đạc	Diện tích chưa đo	Tương ứng với diện tích (ha)	Số hồ sơ xét đủ điều kiện cấp GCN đang trình	Tương ứng với diện tích (ha)	Số hồ sơ đang xét duyệt	Tương ứng với diện tích (ha)						
1																	
2																	
3																	
4																	
5																	
6																	
7																	
8																	
9																	
10																	
Tổng cộng																	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Biểu số 03: TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ, KẾT QUẢ ĐÓN ĐIỆN, ĐÓI THỬA ĐẾN THÁNG 7 NĂM 2018
TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Công văn số /UBND-TNMT ngày tháng 7 năm 2018)

TT	Tên thôn, bản, phố	Tiến độ theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 27/4/2017				Diện tích các xã đang thực hiện (ha)	Trong đó				Ghi chú	
		Diện tích cần thực hiện theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày	Trong đó		Đã giao ruộng thực địa		Đang chỉnh trang, cải tạo ruộng	Đang triển khai khâu xây dựng phương án	Chưa triển khai			
			Năm 2017	Năm 2018								
1												
2												
3												
4												
5												
6												
7												
8												
9												
10												
Tổng cộng												

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Biểu số 04: TỔNG HỢP TÌNH HÌNH QUẢN LÝ ĐẤT CÔNG ÍCH

TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, THỊ TRẤN

(Kèm theo Công văn số /UBND-TNMT ngày tháng 7 năm 2018)

TT	Tên thôn, bản, phố	Tổng số thửa	Tổng diện tích đất công ích (ha)	Diện tích đất đã được quản lý	Tỷ lệ % diện tích đất đã được quản lý	Diện tích đất công ích đã cho thuê						Ghi chú			
						Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng		Tổ chức đang sử dụng		Trong đó có hợp đồng thuê			Kinh phí bố trí công tác rà soát		
						Tổng số		Tổng số		Số lượng hộ gia đình, cá nhân				Số lượng tổ chức	
						Số lượng hộ gia đình, cá nhân	Diện tích (ha)	Số lượng tổ chức	Diện tích (ha)	Số lượng tổ chức	Diện tích (ha)			Số lượng tổ chức	Diện tích (ha)
1															
2															
3															
4															
5															
6															
7															
8															
9															
10															
Tổng cộng															

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN